

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
QUẬN ỦY BA ĐÌNH

*
Số 03 - QĐ/QU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Ba Đình, ngày 31 tháng 3 năm 2022

QUY ĐỊNH
về công tác quy hoạch cán bộ

-
- Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về thi hành Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị khoá XIII về công tác quy hoạch cán bộ;
 - Căn cứ Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW, ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ;
 - Căn cứ Quy định số 08-QĐ/TU, ngày 14/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về công tác quy hoạch cán bộ;
 - Căn cứ Kế hoạch số 68-KH/TU, ngày 23/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại; xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức hội khác;
 - Căn cứ Hướng dẫn số 07-HD/BTCTU, ngày 23/3/2022 của Ban Tổ chức Thành ủy hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ;
 - Căn cứ Quyết định số 79-QĐ/QU, ngày 15/7/2020 của Quận ủy về “*Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ quận, Ban Thường vụ Quận ủy, Thường trực Quận ủy Ba Đình khóa XXVI, nhiệm kỳ 2020 -2025*”,

Ban Thường vụ Quận ủy Ba Đình quy định về công tác quy hoạch cán bộ như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quy định này quy định về nguyên tắc, mục đích, yêu cầu, đối tượng, nhiệm kỳ, hiệu lực, thẩm quyền, trách nhiệm, phương pháp, tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi, cơ cấu, số lượng, quy trình, quản lý và công khai trong công tác quy hoạch cán bộ; áp dụng đối với cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hội của quận được Thành phố giao biên chế (*dưới đây gọi tắt là các tổ chức hội khác*).

Điều 2. Nguyên tắc

1. Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, liên thông, công khai, minh bạch trong công tác quy hoạch cán bộ.

2. Đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền trên cơ sở nêu cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, người đứng đầu, đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát trong công tác quy hoạch cán bộ.

3. Coi trọng chất lượng, bảo đảm cân đối, hài hoà, hợp lý, liên thông giữa các khâu trong công tác cán bộ; giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng; giữa đánh giá với quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ; giữa cán bộ quy hoạch với cán bộ đương nhiệm; giữa nguồn cán bộ ở quận với nguồn cán bộ ở phường và lĩnh vực công tác; giữa nguồn cán bộ tại chỗ với nguồn cán bộ từ nơi khác. Phấn đấu quy hoạch theo cơ cấu ba độ tuổi (khoảng cách giữa các độ tuổi là 5 năm), tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, lĩnh vực công tác.

4. Quy hoạch cấp ủy các cấp phải gắn với quy hoạch lãnh đạo, quản lý; lấy quy hoạch các chức danh cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên; gắn kết chặt chẽ quy hoạch cán bộ của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị với quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo quận.

5. Chỉ quy hoạch cán bộ vào chức danh cao hơn, không quy hoạch chức vụ đang đảm nhiệm; mỗi chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá ba cán bộ, một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng một cấp phê duyệt quy hoạch. Không thực hiện đồng thời quy trình bổ sung quy hoạch với quy trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vào một chức danh lãnh đạo, quản lý. Việc thực hiện quy trình bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức danh quy hoạch chỉ được thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch ít nhất 3 tháng.

Điều 3. Mục đích, yêu cầu

1. Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân.

2. Quy hoạch cán bộ là khâu quan trọng, nhiệm vụ thường xuyên nhằm phát hiện sớm nguồn cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

3. Việc xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, chức danh quy hoạch, dự báo nhu cầu sử dụng cán bộ phải xuất phát từ tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị trong từng nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ kế tiếp.

4. Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn cán bộ trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, công tâm, công khai, minh bạch, đúng quy trình, thẩm quyền. Không đề xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện.

5. Thực hiện phương châm quy hoạch "động" và "mở". Hàng năm đánh giá, rà soát để kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nguồn nhân sự từ nơi khác đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có triển vọng phát triển.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Chức danh, đối tượng, nhiệm kỳ, hiệu lực quy hoạch

1. Chức danh quy hoạch:

a) Các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định của Thành ủy về quản lý cán bộ, phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

b) Các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý theo quy định của Quận ủy về quản lý cán bộ, phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

c) Các chức danh cán bộ thuộc diện các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý.

2. Đối tượng quy hoạch:

Đối tượng quy hoạch cấp uỷ, lãnh đạo, quản lý gồm 2 đối tượng, cụ thể:

a) Đối tượng 1, đối tượng 2 của các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý; các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý, theo các Phụ lục 1, 1A, 1B kèm theo.

b) Đối tượng 1 và đối tượng 2 của các chức danh khác theo phân cấp quản lý cán bộ, các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc Quận ủy căn cứ vào các Phụ lục 1A, 1B để xác định cụ thể đối tượng 1, đối tượng 2 của các chức danh quy hoạch theo quy định.

3. Nhiệm kỳ quy hoạch: Quy hoạch cho một nhiệm kỳ và định hướng cho nhiệm kỳ kế tiếp.

4. Hiệu lực quy hoạch: Quy hoạch cán bộ có hiệu lực từ ngày cấp có thẩm

quyền ký, ban hành quyết định phê duyệt. Quy hoạch hết hiệu lực khi cán bộ được bổ nhiệm (hoặc chỉ định, chuẩn y, phê chuẩn) vào chức danh quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch hoặc kết thúc nhiệm kỳ theo quy định của chức danh quy hoạch.

Điều 5. Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch

1. Ban Thường vụ Thành ủy phê duyệt quy hoạch các chức danh cấp uỷ, lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định của Thành ủy về quản lý cán bộ, phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

2. Ban Thường vụ Quận ủy phê duyệt quy hoạch các chức danh cấp uỷ, lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý theo quy định của Quận ủy về quản lý cán bộ, phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

3. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh cấp uỷ, lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

Điều 6. Trách nhiệm trong công tác quy hoạch

1. Trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị:

a) Lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện chủ trương, quy định của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy về công tác quy hoạch cán bộ tại cơ quan, đơn vị; xây dựng tiêu chuẩn, điều kiện, xác định đối tượng cụ thể đối với các chức danh do cấp mình quản lý và tham gia xây dựng tiêu chuẩn, điều kiện các chức danh khác khi được yêu cầu.

b) Thực hiện quy trình nhân sự, kết luận về tiêu chuẩn chính trị, nhận xét, đánh giá và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của cấp trên.

c) Căn cứ quy hoạch được phê duyệt và quy định về phân cấp quản lý cán bộ để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ gắn với chức danh quy hoạch theo quy định. Kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong công tác quy hoạch cán bộ theo thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của Ban Tổ chức Quận ủy:

a) Tham mưu Ban Thường vụ Quận ủy xây dựng quy định về công tác quy hoạch cán bộ; xây dựng Kế hoạch trình Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, quyết định việc tổ chức thực hiện công tác quy hoạch đối với chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (Bí thư, Phó Bí thư Quận ủy; Chủ tịch HĐND quận, Chủ tịch UBND quận); Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ quận; Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy; Phó Chủ tịch HĐND quận, Phó Chủ tịch UBND quận.

b) Tham mưu, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, trình Ban

Thường vụ Quận ủy xem xét, phê duyệt quy hoạch đối với nhân sự các chức danh cấp uỷ, lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý của các cơ quan, đơn vị.

c) Tham mưu tổng kết, sơ kết; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác quy hoạch cán bộ ở các cơ quan, đơn vị.

d) Tham mưu, phối hợp với các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trao đổi, cung cấp thông tin, giới thiệu nhân sự từ nơi khác (khi cần thiết hoặc theo yêu cầu) để các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, xem xét, bổ sung quy hoạch theo thẩm quyền.

3. Trách nhiệm của các cơ quan tham mưu của Quận ủy và cơ quan liên quan:

a) Thẩm định, thẩm tra, cung cấp hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến nhân sự quy hoạch theo yêu cầu.

b) Thực hiện nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ban Thường vụ Quận ủy.

4. Trách nhiệm của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy:

Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy chịu trách nhiệm chỉ đạo công tác quy hoạch cán bộ của các tổ chức cơ sở đảng được phân công phụ trách.

Điều 7. Phương pháp quy hoạch

1. Xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp được thực hiện một lần vào năm thứ hai nhiệm kỳ hiện tại của Đại hội Đảng bộ các cấp, đại hội của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức hội khác.

2. Hàng năm tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch từ 1 đến 2 lần cho quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp; lần 1 thực hiện trong quý I, trường hợp rà soát, bổ sung quy hoạch lần thứ 2 trong năm phải báo cáo, xin chủ trương của cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch trước khi thực hiện.

3. Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được tờ trình, hồ sơ nhân sự, cấp có thẩm quyền phải xem xét, phê duyệt quy hoạch theo thẩm quyền. Trường hợp cần thiết, cấp có thẩm quyền có thể kéo dài thời gian nhưng không được quá 15 ngày làm việc.

Điều 8. Tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi

1. Về tiêu chuẩn, điều kiện:

Tiêu chuẩn đối với cán bộ quy hoạch cơ bản thực hiện như tiêu chuẩn bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với chức danh theo quy định hiện hành. Tại thời điểm quy hoạch, cấp có thẩm quyền có thể xem xét, phê duyệt quy hoạch đối với những cán bộ cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh bổ nhiệm, ứng cử theo quy định. Cụ thể như sau:

a) Về trình độ chuyên môn: Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm, ứng cử.

b) Về trình độ lý luận chính trị:

- Cán bộ quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý: Đối tượng 1 phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm, ứng cử; đối tượng 2 có thể chưa đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị.

- Cán bộ quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý: Đối tượng 1 phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm, ứng cử; đối tượng 2 có thể chưa đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị.

c) Chưa nhất thiết phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn: Kinh qua chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp dưới, trình độ quản lý nhà nước...

2. Về độ tuổi:

a) Đối với quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp: Cán bộ được đưa vào quy hoạch cho nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 02 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 01 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng) đối với cán bộ thuộc đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất từ 02 nhiệm kỳ (120 tháng) trở lên đối với cán bộ thuộc đối tượng 2.

b) Đối với quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại: Cán bộ được đưa vào quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại khi rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm phải còn đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên đối với cán bộ thuộc đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất từ 02 nhiệm kỳ (120 tháng) trở lên đối với cán bộ thuộc đối tượng 2.

3. Thời điểm tính tuổi quy hoạch:

a) Đối với quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp: Chức danh cấp uỷ, lãnh đạo cấp uỷ, các ban xây dựng Đảng, Ủy ban Kiểm tra là thời điểm tiến hành đại hội đảng bộ các cấp; chức danh lãnh đạo, quản lý các cơ quan nhà nước là thời điểm bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp; chức danh lãnh đạo MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức hội khác là thời điểm đại hội các cấp của mỗi tổ chức.

b) Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch: Là thời điểm cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ có thẩm quyền nhận được tờ trình và hồ sơ nhân sự theo quy định.

Điều 9. Hệ số, số lượng và cơ cấu

1. Về hệ số, số lượng:

a) Hệ số quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp từ 1,0 - 1,5 lần so với số lượng theo quy định.

b) Số lượng của chức danh quy hoạch lãnh đạo, quản lý: Mỗi chức danh quy hoạch không quá ba cán bộ và một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng một cấp phê duyệt (*không bao gồm chức danh ủy viên ban chấp hành, ủy viên*

ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp).

2. Về cơ cấu:

Phần đầu cơ cấu, tỷ lệ quy hoạch cấp uỷ và các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp theo hướng: Cán bộ trẻ (dưới 40 tuổi đối với cấp quận, dưới 35 tuổi đối với cấp phường) từ 15% trở lên, cán bộ nữ từ 25% trở lên và có cán bộ nữ trong quy hoạch các chức danh cấp uỷ, lãnh đạo, quản lý.

Điều 10. Quy trình và hồ sơ nhân sự quy hoạch

1. Quy trình quy hoạch gồm 2 quy trình: (1) Xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ. (2) Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ hằng năm từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc từ nguồn nhân sự ở nơi khác.

a) Đối với các chức danh cấp uỷ, lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý: Thực hiện theo Phụ lục 2.

b) Đối với các chức danh cấp uỷ, lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý: Thực hiện theo Phụ lục 3.

c) Đối với các chức danh khác theo phân cấp quản lý cán bộ: Các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc quận căn cứ vào Phụ lục 3 để quy định cụ thể cho phù hợp.

2. Hồ sơ nhân sự: Thực hiện theo Phụ lục 4.

Điều 11. Công khai và quản lý, sử dụng quy hoạch

1. Công khai quy hoạch: Danh sách cán bộ được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch được thông báo công khai trong cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan biết, quản lý, sử dụng quy hoạch.

2. Quản lý, sử dụng quy hoạch: Căn cứ vào kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ, các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có trách nhiệm:

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả việc luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ, tạo điều kiện để cán bộ phấn đấu, rèn luyện đáp ứng tiêu chuẩn chức danh quy hoạch theo quy định.

b) Việc đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử và sắp xếp, bố trí cán bộ phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Định kỳ hằng năm, cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, đánh giá chất lượng, cơ cấu nguồn cán bộ trong quy hoạch để kịp thời điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo quy định.

d) Trường hợp cơ quan, đơn vị thực hiện việc chia tách, hợp nhất, sáp nhập, cấp có thẩm quyền được sử dụng quy hoạch cán bộ của cơ quan, đơn vị cũ để thực hiện công tác cán bộ cho đến khi thực hiện quy hoạch mới.

Điều 12. Các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch

Cán bộ đã từ trần, nghỉ thôi việc, quá tuổi quy hoạch hoặc bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (đối với cá nhân) hoặc kết luận không bảo đảm tiêu chuẩn chính trị của chức danh quy hoạch thì đương nhiên ra khỏi quy hoạch.

Đối với cán bộ bị thi hành kỷ luật, sau khi quyết định thi hành kỷ luật hết hiệu lực theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cấp có thẩm quyền có thể xem xét việc quy hoạch theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị căn cứ Quy định của Ban Thường vụ Quận ủy về công tác quy hoạch cán bộ, có trách nhiệm cụ thể hóa cho phù hợp với đặc điểm, tình hình và yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị nhưng không trái với Quy định này.

2. Ban Tổ chức Quận ủy chủ trì, phối hợp với Uỷ ban Kiểm tra Quận ủy hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định của Ban Thường vụ Quận ủy.

3. Quy định về công tác quy hoạch cán bộ (kèm theo các phụ lục) có hiệu lực thi hành từ ngày ký, thay thế những văn bản trước đây của Ban Thường vụ Quận ủy về công tác quy hoạch cán bộ.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy, | *(để)*
- Ban Tổ chức Thành ủy, | *báo cáo*
- Ban Thường vụ Quận ủy,
- Các đồng chí Quận ủy viên,
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức CT-XH quận, tổ chức hội khác của quận,
- Các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Quận ủy, Trung tâm Chính trị quận, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp quận,
- Các phòng, ban, ngành, các trường THCS, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận,
- Đảng ủy 14 phường, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc quận,
- Lưu VP, TC.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Hoàng Minh Dũng Tiến



PHỤ LỤC 1

DANH MỤC CÁC CHỨC DANH GIỚI THIỆU QUY HOẠCH THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ QUẬN ỦY QUẢN LÝ

(Kèm theo Quy định số 03 - QĐ/QU, ngày 31/3/2022
của Ban Thường vụ Quận ủy)

1. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ quận.
2. Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy (Quy trình thực hiện theo Quy định số 08-QĐ/TU, ngày 14/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy).
3. Trưởng ban, Phó Trưởng ban các ban xây dựng Đảng và tương đương thuộc Quận ủy; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Quận ủy.
4. Trưởng ban, Phó Trưởng ban Hội đồng Nhân dân quận.
5. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, ban và tương đương; cấp trưởng, cấp phó đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban Nhân dân quận; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận.
6. Cấp trưởng, cấp phó Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quận.

Cấp trưởng, cấp phó Hội Người mù, Hội Chữ thập đỏ quận (*Ban Thường vụ Quận ủy theo dõi việc xây dựng quy hoạch cán bộ trên cơ sở phê duyệt của lãnh đạo UBND quận*).
7. Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường.
8. Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Bí thư, Phó Bí thư chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ quận.

PHỤ LỤC 1A

ĐỐI TƯỢNG GIỚI THIỆU QUY HOẠCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ,
BAN THƯỜNG VỤ QUẬN ỦY VÀ CÁC CHỨC DANH LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ QUẬN
(Kèm theo Quy định số 03 -QĐ/QU, ngày 31/3/2022
của Ban Thường vụ Quận ủy)

I. Quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ quận

1. Đối tượng 1: Các đồng chí cấp trưởng phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, đơn vị của quận; bí thư các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc quận (nếu chưa là cấp ủy viên cấp quận).

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 02 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

2. Đối tượng 2: Các đồng chí cấp phó phòng, ban, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể, cơ quan, đơn vị của quận, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc quận; phó bí thư các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc quận.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ. Riêng các đồng chí cấp phó cơ quan, đơn vị mà được xác định là có cơ cấu cấp ủy thì không nhất thiết phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1.

II. Quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy

1. Đối tượng 1: Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ quận. Ngoài ra, Ban Thường vụ Quận ủy có thể giới thiệu nhân sự đủ điều kiện để đưa vào quy hoạch.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

2. Đối tượng 2: Các đồng chí cấp trưởng phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, đơn vị của quận, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc quận; Bí thư các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc quận (nếu chưa là cấp ủy viên cấp quận).

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

III. Quy hoạch chức danh Bí thư Quận ủy

1. Đối tượng 1: Các đồng chí Phó Bí thư Quận ủy; Chủ tịch Hội đồng Nhân dân, Chủ tịch Uỷ ban Nhân dân quận.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

2. Đối tượng 2: Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy; Phó Chủ tịch Hội đồng Nhân dân, Phó Chủ tịch Uỷ ban Nhân dân quận.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

IV. Quy hoạch chức danh Phó Bí thư Quận ủy; Chủ tịch Hội đồng Nhân dân, Chủ tịch Uỷ ban Nhân dân quận

1. Đối tượng 1: Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ quận ủy; Phó Chủ tịch Hội đồng Nhân dân, Phó Chủ tịch Uỷ ban Nhân dân quận.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

2. Đối tượng 2: Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ quận.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

V. Quy hoạch chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng Nhân dân, Phó Chủ tịch Uỷ ban Nhân dân quận

1. Đối tượng 1: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ quận.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

2. Đối tượng 2: Các đồng chí cấp trưởng, cấp phó (được quy hoạch chức danh cấp trưởng) phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, đơn vị của quận.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ

PHỤ LỤC 1B

ĐỐI TƯỢNG GIỚI THIỆU QUY HOẠCH CÁC CHỨC DANH CÁN BỘ
LÃNH ĐẠO MẶT TRẬN TỔ QUỐC, ĐOÀN THỂ, HỘI KHÁC,
PHÒNG, BAN, NGÀNH QUẬN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG
(Kèm theo Quy định số 08-QĐ/QU, ngày 31/3/2022
của Ban Thường vụ Quận ủy)

I. Quy hoạch chức danh cấp trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể, hội khác, cơ quan, đơn vị trực thuộc quận

1. Đối tượng 1: Các đồng chí cấp phó phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể, cơ quan, đơn vị trực thuộc quận; Bí thư, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

2. Đối tượng 2: Các đồng chí Phó Bí thư, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường. Các đồng chí trong Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc, Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội quận.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

II. Quy hoạch chức danh cấp phó các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, hội khác phòng, ban, ngành cơ quan, đơn vị trực thuộc quận

1. Đối tượng 1: Các đồng chí Phó Bí thư, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường. Các đồng chí trong Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc, Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội quận.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

2. Đối tượng 2: Các đồng chí cán bộ, công chức, viên chức của phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể, cơ quan, đơn vị trực thuộc quận.

Các đồng chí này phải là đảng viên, còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

III. Quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý tại các trường THCS, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận

1. Chức danh Hiệu trưởng

1.1. Đối tượng 1: Các đồng chí Phó Hiệu trưởng.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

1.2. Đối tượng 2: Các đồng chí Tổ trưởng chuyên môn, Chủ tịch công đoàn, Bí thư Đoàn thanh niên, Trưởng ban Thanh tra, tổng phụ trách (nếu có).

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1, là đảng viên và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

2. Chức danh Phó Hiệu trưởng

2.1. Đối tượng 1: Các đồng chí Tổ trưởng chuyên môn, Chủ tịch công đoàn, Bí thư Đoàn thanh niên, Trưởng ban Thanh tra, tổng phụ trách (nếu có).

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên và phải là đảng viên.

2.2. Đối tượng 2: Các đồng chí cán bộ, giáo viên, viên chức. Các đồng chí Tổ trưởng chuyên môn, Chủ tịch công đoàn, Bí thư Đoàn thanh niên, Trưởng ban Thanh tra, tổng phụ trách (nếu có), (*các đồng chí này tại thời điểm quy hoạch chưa cần đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị*).

Các đồng chí này phải là đảng viên và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.



PHỤ LỤC 2

QUY TRÌNH NHÂN SỰ QUY HOẠCH CÁC CHỨC DANH LÃNH ĐẠO,
QUẢN LÝ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY QUẢN LÝ;
CHỨC DANH ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN

(Kèm theo Quy định số 03-QĐ/QU, ngày 31/3/2022
của Ban Thường vụ Quận ủy)

Bao gồm các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Quận ủy; Chủ tịch Hội đồng Nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ quận, Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy; Phó Chủ tịch Hội đồng Nhân dân quận, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

I. Quy trình xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự của quận (nguồn nhân sự tại chỗ)

1. Bước 1: Xây dựng kế hoạch triển khai và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Căn cứ Quy định của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Thành ủy, Quận ủy về công tác quy hoạch cán bộ và cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của quận; Ban Thường vụ Quận ủy chỉ đạo Ban Tổ chức Quận ủy thực hiện các công việc sau; (1) Xây dựng kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của quận. (2) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh quy hoạch.

2. Bước 2: Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Quận ủy (lần 1)

Trên cơ sở báo cáo của Ban Tổ chức Quận ủy, Ban Thường vụ Quận ủy phân tích và thông qua: (1) Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của quận. (2) Danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

3. Bước 3: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt quận để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín).

(1) Thành phần: Các đồng chí trong Ban chấp hành Đảng bộ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận; Trưởng các phòng, ban và tương đương, Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội quận; Bí thư, Phó Bí thư các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Quận ủy; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường.

(2) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

4. Bước 4: Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Quận

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, Ban Chấp hành Đảng bộ Quận tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

5. Bước 5: Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Quận ủy (lần 2)

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của quận và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, Ban Thường vụ Quận ủy tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì đồng chí Bí thư Quận ủy xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

II. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm

1. Quy trình đối với nguồn nhân sự của quận (nguồn nhân sự tại chỗ)

Căn cứ vào kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền và đề xuất của Ban Tổ chức Quận ủy, Ban Thường vụ Quận ủy chỉ đạo rà soát, bổ sung quy hoạch theo các bước sau:

(1) **Bước 1:** Hội nghị Ban Thường vụ Quận ủy (lần 1) xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị và bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

(2) **Bước 2:** Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt quận để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(3) **Bước 3:** Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Quận.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, Ban Chấp hành Đảng bộ Quận tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(4) Bước 4: Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Quận ủy (lần 2).

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Quận và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 và bước 3, Ban Thường vụ Quận ủy tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì đồng chí Bí thư Quận ủy xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

2. Quy trình đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

(1) Bước 1: Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch.

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ; đồng thời, trên cơ sở kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ, Ban Thường vụ Quận ủy chỉ đạo Ban Tổ chức Quận ủy thực hiện các công việc sau: (1) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ (trong quy hoạch và ngoài quy hoạch); trong đó, phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành đào tạo, chức danh quy hoạch mà Quận hiện còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra cần giới thiệu bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự từ nơi khác. (2) Nghiên cứu, đề xuất danh sách nguồn nhân sự từ các sở, ban, ngành Thành phố hoặc từ quận khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của Quận.

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Quận ủy (lần 1).

Trên cơ sở báo cáo của Ban Tổ chức Quận ủy, Ban Thường vụ Quận ủy thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch; đồng thời, thông qua danh sách nguồn nhân sự từ các sở, ban, ngành Thành phố hoặc từ quận khác.

(3) Bước 3: Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác.

Ban Thường vụ Quận ủy phân công cán bộ gấp gáp, trao đổi với nhân sự dự kiến giới thiệu quy hoạch; đồng thời, có văn bản lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác về dự kiến chức danh quy hoạch; nhận xét, đánh giá đối với cán bộ và cung cấp hồ sơ nhân sự theo quy định.

(4) Bước 4: Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Quận ủy (lần 2).

Tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì đồng chí Bí thư Quận ủy xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

*** Lưu ý:**

- Các hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.
- Thành phần hội nghị ở các bước trong quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm tương tự như thành phần hội nghị ở các bước trong quy trình xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp.
- Kết quả biểu quyết giới thiệu tại bước 5 (xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp) và ở bước 4 (rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm) được công bố tại hội nghị Ban Thường vụ Quận ủy. Đối với kết quả kiểm phiếu phát hiện, giới thiệu ở các bước còn lại không công bố tại hội nghị tương ứng.



PHỤ LỤC 3

QUY TRÌNH NHÂN SỰ QUY HOẠCH CÁC CHỨC DANH CÁN BỘ
LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ QUẬN ỦY QUẢN LÝ
(Kèm theo Quy định số 03 - QĐ/QU, ngày 31/3/2022
của Ban Thường vụ Quận ủy)

I. Quy trình xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ

1. Bước 1: Xây dựng kế hoạch triển khai và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Căn cứ Quy định của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Thành ủy, Quận ủy về công tác quy hoạch cán bộ và cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; ban thường vụ cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc Quận chỉ đạo thực hiện các công việc sau: (1) Xây dựng kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của cơ quan, đơn vị mình. (2) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh quy hoạch.

2. Bước 2: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

- Trên cơ sở báo cáo về tổ chức, cán bộ, tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích và thông qua: (1) Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của cơ quan, đơn vị. (2) Danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

- Thành phần:

+ Ở cấp quận là Ban Thường vụ Quận ủy.

+ Ở các phòng, ban, ngành thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị.

+ Ở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.

+ Các tổ chức chính trị - xã hội quận: Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội.

+ Ở phường: Ban Thường vụ Đảng ủy phường.

+ Ở các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc: Ban Chấp hành Đảng bộ, Chi bộ cơ sở (nơi chỉ có bí thư, phó bí thư chi bộ thì có thể mời lãnh đạo đơn vị không phải là bí thư hoặc phó bí thư chi bộ).

+ Ở các tổ chức hội thuộc quận: người đứng đầu và tập thể Thường trực của tổ chức.

+ Các trường THCS, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó đơn vị.

3. Bước 3: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt

tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

- Thành phần:

+ Ở cấp quận là các đồng chí trong Ban chấp hành Đảng bộ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân quận; Trưởng các phòng, ban và tương đương, Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội quận; Bí thư, Phó Bí thư các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Quận uỷ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường.

+ Ở các phòng, ban, ngành thuộc quận: toàn thể cán bộ, công nhân, viên chức của cơ quan, đơn vị.

+ Ở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận: Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các phường.

+ Các tổ chức chính trị-xã hội quận: Uỷ viên Ban chấp hành, Chủ tịch các tổ chức chính trị - xã hội các phường.

+ Ở phường: Uỷ viên Ban chấp hành đảng bộ; Chủ tịch, Phó chủ tịch Uỷ ban nhân dân; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Chủ tịch các tổ chức chính trị - xã hội, Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường.

+ Ở các TCCSD trực thuộc:

* Đối với Đảng bộ: Uỷ viên Ban chấp hành; Bí thư các chi bộ trực thuộc.

* Đối với Chi bộ: toàn thể đảng viên của chi bộ.

+ Các tổ chức hội thuộc quận: Uỷ viên Ban chấp hành, Chủ tịch các tổ chức hội ở phường.

+ Các trường THCS, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận: toàn thể cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng (trong chỉ tiêu) của cơ quan, đơn vị.

4. Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

- Thành phần:

+ Ở cấp quận là Ban Chấp hành Đảng bộ quận.

+ Ở các phòng, ban, ngành thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó, cơ quan, đơn vị; Chủ tịch công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên.

+ Ở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận: Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.

+ Các tổ chức chính trị - xã hội quận: Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội.

+ Ở phường: Ban Chấp hành Đảng bộ phường.

- + Ở các TCCSD trực thuộc: Ban Chấp hành Đảng bộ, chi bộ cơ sở.
- + Ở các tổ chức hội thuộc quận: Ban Chấp hành của tổ chức.
- + Các trường THCS, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị; Chủ tịch công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên, tổng phụ trách (nếu có), thanh tra nhân dân.

5. Bước 5: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

- Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

- Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

- Thành phần:

- + Ở cấp quận là Ban Thường vụ Quận ủy.
- + Ở các phòng, ban, ngành thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị.
- + Ở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.
- + Các tổ chức chính trị - xã hội quận: Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội.
- + Ở phường: Ban Thường vụ Đảng ủy phường.
- + Ở các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc: Ban Chấp hành Đảng bộ, Chi bộ cơ sở (nơi chỉ có bí thư, phó bí thư chi bộ thì có thể mời lãnh đạo đơn vị không phải là bí thư hoặc phó bí thư chi bộ).
- + Ở các tổ chức hội thuộc quận: người đứng đầu và tập thể Thường trực của tổ chức.
- + Các trường THCS, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó đơn vị.

II. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm

1. Quy trình đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Căn cứ vào kết quả đánh giá cán bộ hàng năm của cấp có thẩm quyền và đề xuất của cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ, tập thể lãnh đạo chỉ đạo rà soát, bổ sung quy hoạch theo các bước sau:

(1) **Bước 1:** Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1) xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị và bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch

đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

- Thành phần:

+ Ở cấp quận là Ban Thường vụ Quận ủy.

+ Ở các phòng, ban, ngành thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị.

+ Ở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.

+ Các tổ chức chính trị - xã hội quận: Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội.

+ Ở phường: Ban Thường vụ Đảng ủy phường.

+ Ở các tổ chức cơ sở đảng (sau đây viết tắt là TCCSD) trực thuộc: Ban Chấp hành Đảng bộ, Chi bộ cơ sở (nơi chỉ có bí thư, phó bí thư chi bộ thì có thể mời lãnh đạo đơn vị không phải là bí thư hoặc phó bí thư chi bộ).

+ Ở các tổ chức hội thuộc quận: người đứng đầu và tập thể Thường trực của tổ chức.

+ Các trường THCS, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó đơn vị.

(2) **Bước 2:** Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

- Thành phần:

+ Ở cấp quận là các đồng chí trong Ban chấp hành Đảng bộ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận; Trưởng các phòng, ban và tương đương, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội quận; Bí thư, Phó Bí thư các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Quận ủy; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường.

+ Ở các phòng, ban, ngành thuộc quận: toàn thể cán bộ, công nhân, viên chức của cơ quan, đơn vị.

+ Ở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận: Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc các phường.

+ Các tổ chức chính trị-xã hội quận: Ủy viên Ban chấp hành, Chủ tịch các tổ chức chính trị - xã hội các phường.

+ Ở phường: Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ; Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Chủ tịch các tổ chức chính trị - xã hội, Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường.

+ Ở các TCCSD trực thuộc:

* Đối với Đảng bộ: Ủy viên Ban chấp hành; Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc.

* Đối với Chi bộ: toàn thể đảng viên của chi bộ.

+ Các tổ chức hội thuộc quận: Ủy viên Ban chấp hành, Chủ tịch các tổ chức hội ở phường.

+ Các trường THCS, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận: toàn thể cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng (trong chỉ tiêu) của cơ quan, đơn vị.

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng.

- Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

- Thành phần:

+ Ở cấp quận là Ban Chấp hành Đảng bộ quận.

+ Ở các phòng, ban, ngành thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó, cơ quan, đơn vị; Chủ tịch công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên.

+ Ở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận: Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.

+ Các tổ chức chính trị - xã hội quận: Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội.

+ Ở phường: Ban Chấp hành Đảng bộ phường.

+ Ở các TCCSD trực thuộc: Ban Chấp hành Đảng bộ, chi bộ cơ sở.

+ Ở các tổ chức hội thuộc quận: Ban Chấp hành của tổ chức.

+ Các trường THCS, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị; Chủ tịch công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên, tổng phụ trách (nếu có), thanh tra nhân dân.

(4) Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

- Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 và bước 3, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

- Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

- Thành phần:
 - + Ở cấp quận là Ban Thường vụ Quận ủy.
 - + Ở các phòng, ban, ngành thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị.
 - + Ở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.
 - + Các tổ chức chính trị - xã hội quận: Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội.
 - + Ở phường: Ban Thường vụ Đảng ủy phường.
 - + Ở các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc: Ban Chấp hành Đảng bộ, Chi bộ cơ sở (nơi chỉ có bí thư, phó bí thư chi bộ thì có thể mời lãnh đạo đơn vị không phải là bí thư hoặc phó bí thư chi bộ).
 - + Ở các tổ chức hội thuộc quận: người đứng đầu và tập thể Thường trực của tổ chức.
 - + Các trường THCS, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó đơn vị.

2. Quy trình đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

(1) Bước 1: Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch.

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ, ban thường vụ cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc Quận chỉ đạo cơ quan, bộ phận tham mưu về tổ chức, cán bộ thực hiện các công việc sau: (1) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ (trong quy hoạch và ngoài quy hoạch); trong đó, phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành đào tạo, chức danh quy hoạch mà cơ quan, đơn vị hiện còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra cần giới thiệu bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự từ nơi khác. (2) Nghiên cứu, đề xuất danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1).

- Trên cơ sở báo cáo của cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ, tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch; đồng thời, thông qua danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác.

- Thành phần:
 - + Ở cấp quận là Ban Thường vụ Quận ủy.
 - + Ở các phòng, ban, ngành thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị.
 - + Ở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.
 - + Các tổ chức chính trị - xã hội quận: Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội.

xã hội.

- + Ở phường: Ban Thường vụ Đảng ủy phường.
- + Ở các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc: Ban Chấp hành Đảng bộ, Chi bộ cơ sở (nơi chỉ có bí thư, phó bí thư chi bộ thì có thể mời lãnh đạo đơn vị không phải là bí thư hoặc phó bí thư chi bộ).
- + Ở các tổ chức hội thuộc quận: người đứng đầu và tập thể Thường trực của tổ chức.
- + Các trường THCS, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó đơn vị.

(3) Bước 3: Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác.

Đại diện tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị gặp gỡ, trao đổi với nhân sự dự kiến giới thiệu quy hoạch; đồng thời, có văn bản lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác về dự kiến chức danh quy hoạch; nhận xét, đánh giá đối với cán bộ và cung cấp hồ sơ nhân sự theo quy định.

(4) Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

- Tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.
- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.
- Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

- Thành phần:

- + Ở cấp quận là Ban Thường vụ Quận ủy.
- + Ở các phòng, ban, ngành thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị.
- + Ở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.
- + Các tổ chức chính trị - xã hội quận: Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội.
- + Ở phường: Ban Thường vụ Đảng ủy phường.
- + Ở các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc: Ban Chấp hành Đảng bộ, Chi bộ cơ sở (nơi chỉ có bí thư, phó bí thư chi bộ thì có thể mời lãnh đạo đơn vị không phải là bí thư hoặc phó bí thư chi bộ).
- + Ở các tổ chức hội thuộc quận: người đứng đầu và tập thể Thường trực của tổ chức.
- + Các trường THCS, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó đơn vị.

*** Lưu ý:**

- Các hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

- Thành phần hội nghị tập thể lãnh đạo, tập thể lãnh đạo mở rộng, cán bộ chủ chốt ở các cơ quan, đơn vị tại các bước trong quy trình xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp và trong quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cơ bản như thành phần ở các hội nghị tập thể lãnh đạo, tập thể lãnh đạo mở rộng, cán bộ chủ chốt trong quy trình bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý.

Riêng tại hội nghị cán bộ chủ chốt thì thành phần mở rộng đến Bí thư, Phó Bí thư các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng bộ Quận, phường và tương đương.

- Kết quả biểu quyết giới thiệu tại bước 5 (xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp) và ở bước 4 (rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm) được công bố tại hội nghị tập thể lãnh đạo. Đối với kết quả kiểm phiếu phát hiện, giới thiệu ở các bước còn lại không công bố tại hội nghị tương ứng.



PHỤ LỤC 4

DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ QUY HOẠCH
(Kèm theo Quy định số 03-QĐ/QU, ngày 31/8/2022
của Ban Thường vụ Quận ủy)

Danh mục hồ sơ nhân sự quy hoạch thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình và bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước.
2. Sơ yếu lý lịch theo quy định hiện hành do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6.
3. Nhận xét, đánh giá của các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. (3) Uy tín và triển vọng phát triển.
4. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.
5. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).
6. Bản sao có giá trị pháp lý các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).

Lưu ý: Các tài liệu nêu tại Mục 2, 3, 4, 5 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.